

HĐTL VN30 - TÁC ĐỘNG TỪ CUỘC BẦU CỬ TỔNG THỐNG MỸ!

MBS Research | **BẢN TIN PHÁI SINH** | 30/10/2020

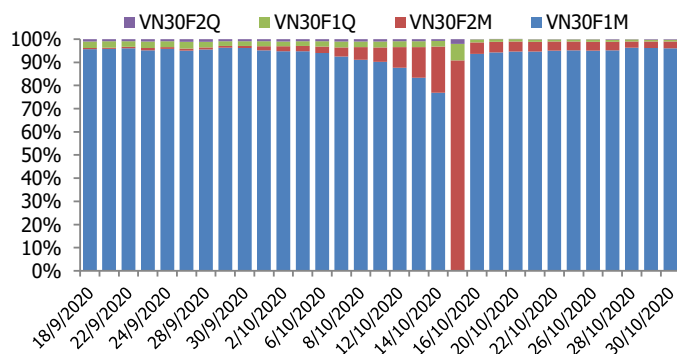
BIỂU ĐỒ VN30F1M TRONG NGÀY



THÔNG TIN MÃ HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

MÃ	Ngày đáo hạn	Số ngày	Đóng cửa	OI
VN30F2011	19/11/2020	18	896.60	37,670
VN30F2012	17/12/2020	46	891.50	1,106
VN30F2103	18/3/2021	137	888.00	325
VN30F2106	17/6/2021	228	888.00	90

TỶ TRỌNG VỊ THỂ MỞ GIỮA CÁC KỲ HẠN



DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

- Tích cực từ thị trường cơ sở đã giúp cả 4 HĐTL đóng cửa với mức tăng từ 4,2 điểm đến 9,2 điểm. Basis ở cả 3 HĐTL tháng 12, tháng 3 và tháng 6 đều đã âm, chỉ riêng kỳ hạn tháng 11 vẫn giữ mức basis dương.
- Giới đầu tư thoát mô hồi với nhịp tăng quá bất ngờ vào 30 phút cuối chiều nay. Nhịp tăng nhanh này đã khởi động các lệnh cắt lỗ MP khối lượng lớn, đẩy giá hợp đồng tháng 11 dao động lên tới 20 điểm. Trước đó, thị trường ủng hộ cho bên Short và các chỉ báo kỹ thuật ủng hộ cho xu thế giảm của chỉ số.
- Vùng hỗ trợ cứng ở 875 – 880 điểm phát huy tác dụng, phiên hôm nay hợp đồng tháng 11 có nhịp vồng xuống 875 điểm rồi hồi phục mạnh, tuy vậy xu hướng chủ đạo vẫn là giảm nên nhà đầu tư tận dụng nhịp hồi để short thêm. Do basis đã được thu hẹp nên chiến lược giao dịch trong ngắn hạn và trung hạn nên tiếp tục giữ các vị thế Short và nâng dần các điểm Stoploss theo nhịp hồi phục của chỉ số. Mục tiêu kỳ vọng ngắn hạn của thị trường vẫn là vùng giá 856 - 864 điểm trên chỉ phái sinh VN30F1M. Điểm Stoploss quản trị rủi ro nâng dần lên tại vùng 897 -899 điểm.

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Chiến lược giao dịch trong ngày

Chiến lược bám theo xu hướng trong ngắn hạn vẫn là canh Short trong các nhịp hồi với ngưỡng kháng cự của chỉ số phái sinh là 896 – 898 điểm với tầm nhìn mục tiêu tới khu vực 880 điểm. Trong khi đó, canh Long lướt ngắn hạn trong phiên ở các nhịp giá tiếp cận hỗ trợ quanh 873 - 877 điểm.

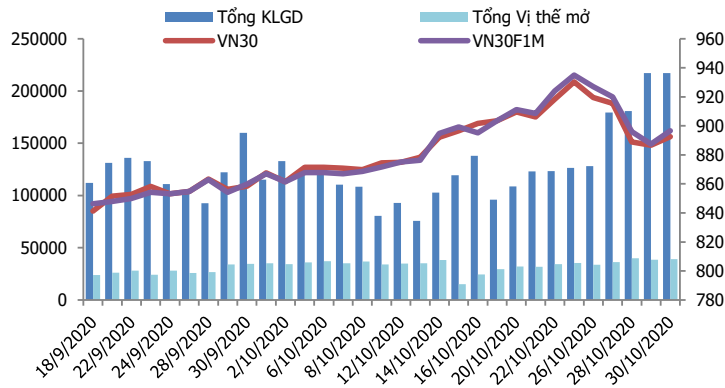
Chiến lược giao dịch ngắn hạn

Tiếp tục nắm giữ vị thế Short và canh Short tích lũy trong các nhịp phục hồi, mục tiêu giá hướng tới 856 - 864 điểm

Chiến lược giao dịch spread

Chốt lời, vị thế Short spread (VN30F2012-VN30F2011) như được khuyến nghị trong bản tin trước.

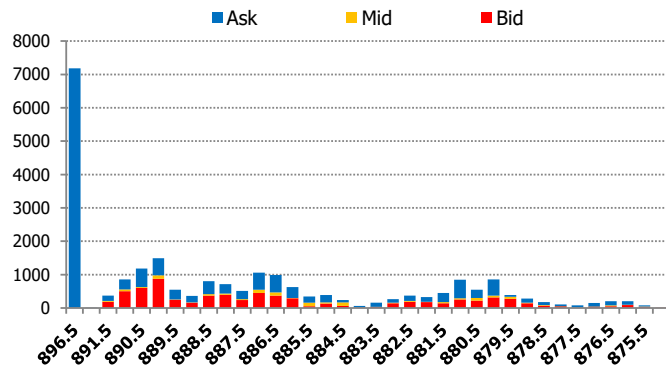
DIỄN BIẾN THANH KHOẢN HỢP ĐỒNG VN30F1M



DIỄN BIẾN CHỈ SỐ HẾT LẠI CÁC KỲ HẠN

Hợp đồng	Giá	% Chg	KLGĐ	% Chg	OI	% Chg
VN30F2011	896.6	1.03	215,546	0.0	37,670	1.9
VN30F2012	891.5	0.72	862	0.0	1,106	5.4
VN30F2103	888.0	0.48	132	0.0	325	-0.6
VN30F2106	888.0	1.05	709	0.0	90	8.4
Tổng			217,249	0.0	39,191	2.0

THANH KHOẢN THEO TỪNG MỨC GIÁ VN30F1M



NHẬN ĐỊNH DIỄN BIẾN GIAO DỊCH HẾT L

- Tâm lý nhà đầu tư vẫn chưa ổn định khiến thị trường thường dao động mạnh, những phiên tăng/giảm biên độ lớn. Do vậy, cơ hội nhiều nhưng rủi ro còn nhiều hơn từ việc trading mất kiểm soát. Đối với những nhà đầu tư không nhanh nhạy và quyết đoán nên OI đứng ngoài ở thời điểm này.
- Thanh khoản thị trường phái sinh tiếp tục ở mức cao với tổng khối lượng giao dịch đạt 216.980 hợp đồng. Trong đó, thanh khoản tập trung tại hợp đồng tương lai tháng 11 với 215.946 hợp đồng.
- Giá lý thuyết (FV) MBS tính toán tham khảo phiên giao dịch tới cho hợp đồng VN30F2011 là 893.18 điểm (thấp hơn 3,42 điểm so với giá thị trường). Tương tự, giá lý thuyết tham khảo cho hợp đồng VN30F2012 là 894,07 điểm (+2,57 điểm), VN30F2103 là 896,95 điểm (+8,95 điểm) và VN30F2106 là 899,84 điểm (+11,84 điểm).

XU HƯỚNG CHỈ SỐ VN30F1M

Khung thời gian	15m	1h	Daily
Tổng kết	SELL	SELL	SELL
Hỗ trợ	879 - 884	868 - 874	848-852
Kháng cự	892 - 893	898 - 905	922-929

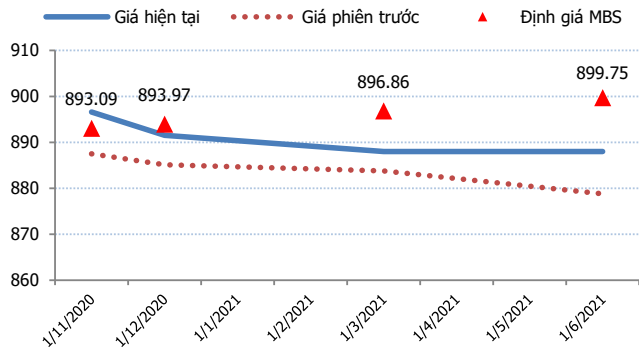
ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30F1M



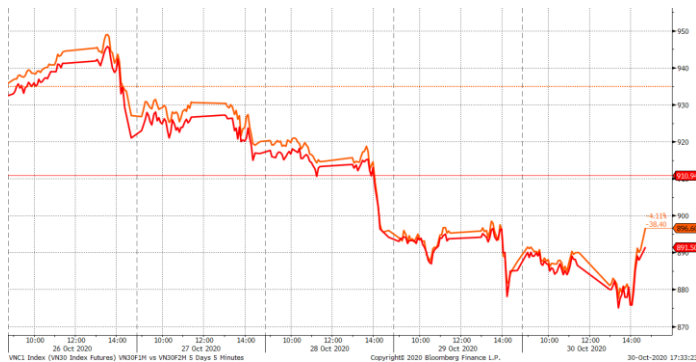
DIỄN BIẾN CHÊNH LỆCH GIÁ HĐTL

Spread HĐTL	Hiện tại	Phiên trước	+/-	MA5
VN30F2M - VN30F1M	-5.1	-2.40	-2.7	-3.7
VN30F1Q - VN30F1M	-8.6	-3.70	-4.9	-4.52
VN30F1Q - VN30F2M	-3.5	-1.30	-2.2	-0.82
VN30F2Q - VN30F1M	-8.6	-8.70	0.1	-7.78
VN30F2Q - VN30F2M	-3.5	-6.30	2.8	-4.08
VN30F2Q - VN30F1Q	0	-5.00	5	-3.26

ĐƯỜNG CONG GIÁ HĐTL CÁC KỲ HẠN



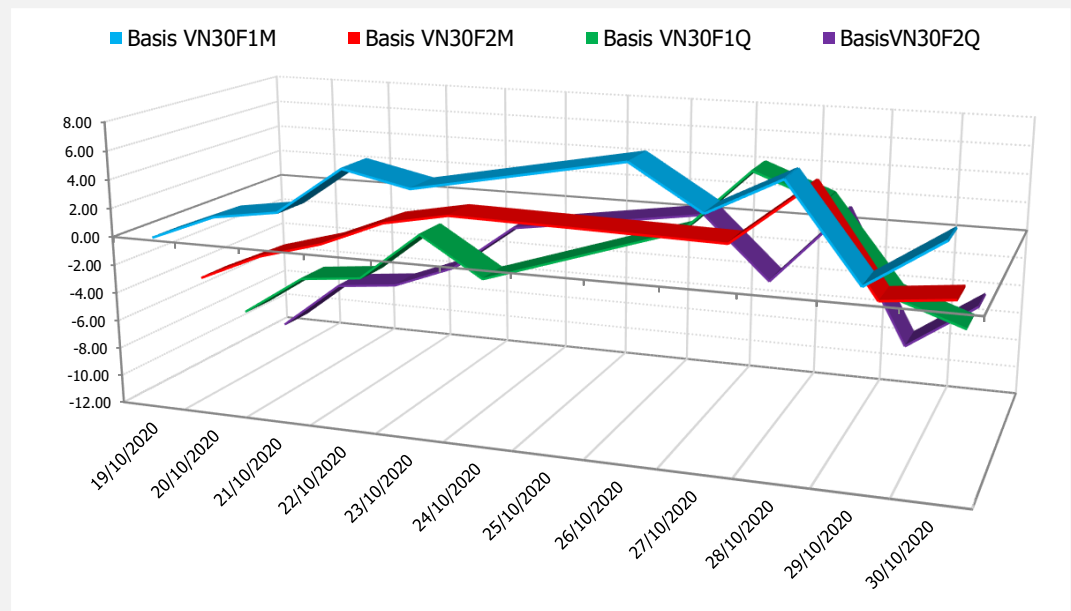
DIỄN BIẾN GIÁ HỢP ĐỒNG VN30F1M VÀ VN30F2M



NHẬN ĐỊNH CHÊNH LỆCH GIÁ HĐTL

- Bất chấp những diễn biến giảm cơ trong phiên giao dịch, các HĐTL đồng loạt đóng cửa trong sắc xanh với mức tăng từ 4,2 đến 9,2 điểm, trong khi chỉ số cơ sở tăng 5,87 điểm. Do đó, đa số basis các hợp đồng đều mạnh lên so với phiên liền trước. Cụ thể, basis của VN30F2011 tăng lên 4,05 điểm, trong khi đó basis hợp đồng VN30F2012 cũng tăng nhẹ từ -1,58 điểm lên -1,05 điểm vào cuối phiên giao dịch hôm nay.
- Chênh lệch giá giữa các hợp đồng có sự phân hóa vào cuối phiên giao dịch hôm nay, hiện nằm trong khoảng -8,6 điểm đến 0 điểm. Trong đó, chênh lệch cặp hợp đồng (VN30F2012-VN30F2011) tiếp tục giảm xuống -5,1 vào cuối phiên giao dịch hôm nay. Như vậy với mức chênh lệch này, nhà đầu tư có thể chốt lời vị thế Short spread đối với cặp hợp đồng này như được khuyến nghị trong bản tin trước.

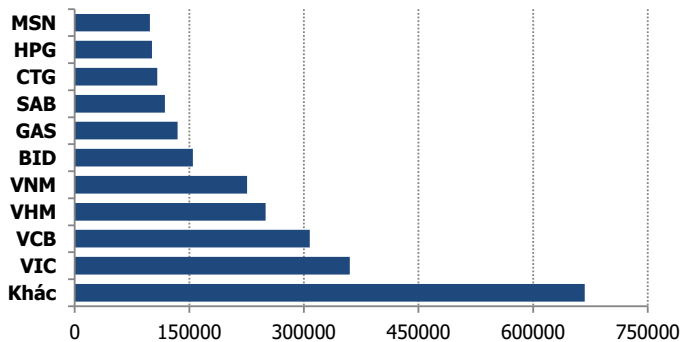
DIỄN BIẾN BASIS CÁC HĐTL



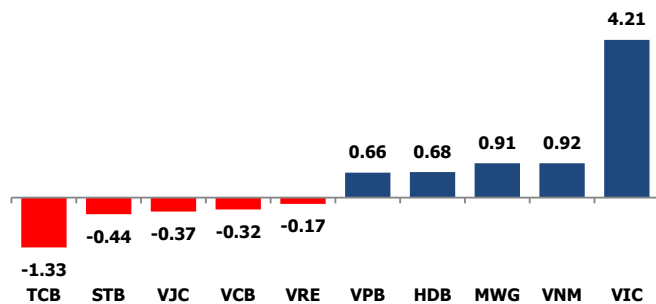
DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG CƠ SỞ

	VNIndex	VN30
Đóng cửa	925.47	892.55
Thay đổi	6.39	5.87
%Chg	0.70	0.66
YTD	-3.70	1.53
Vốn hóa (ngh.tỷ đồng)	3,355.14	2,526.94
P/E	15.10	11.96
P/B	1.97	1.95

TOP 10 CỔ PHIẾU VỐN HÓA TRONG VN30



CÁC MÃ ẢNH HƯỞNG LỚN NHẤT TỚI VN30-INDEX



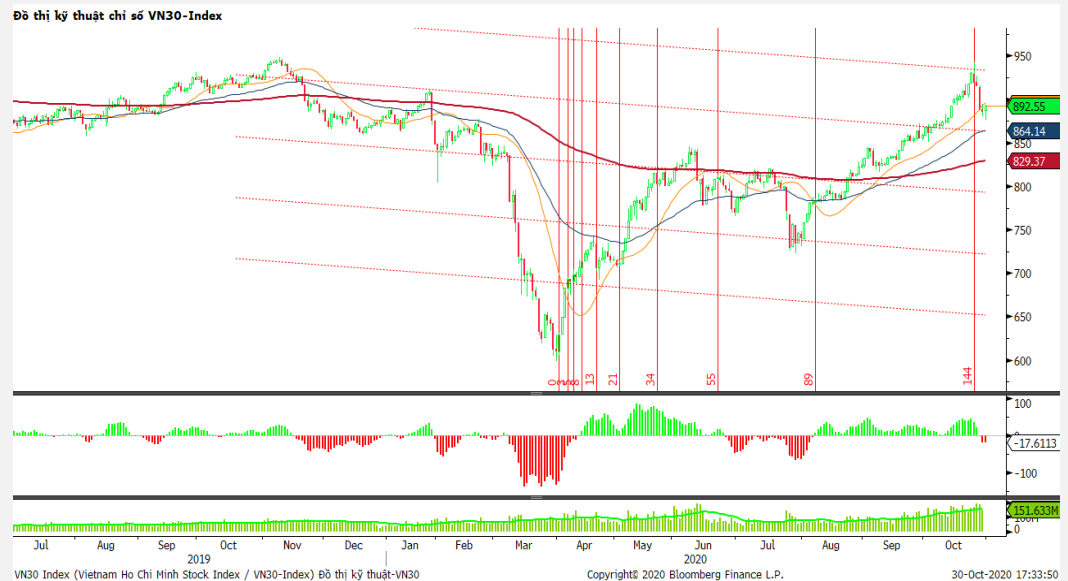
NHẬN ĐỊNH CHỈ SỐ VN30

- Thị trường về cuối phiên giao dịch diễn biến bất ngờ và theo chiều tích cực. Hàng loạt cổ phiếu vốn hóa lớn đã có tín hiệu phục hồi, nổi bật là cổ phiếu VIC đã bật tăng mạnh vào phiên ATC. Dù vậy, với sự sụt giảm của thanh khoản cùng nhà đầu tư còn nghi ngờ, thị trường cho thấy sẽ tiếp tục dao động theo xu hướng sideway trước khi các cổ phiếu vốn hóa lớn tích lũy đủ để tăng trở lại.

Chốt phiên, chỉ số VN30 tăng 5,87 điểm (+0,66%) lên 892,55 điểm. Khối lượng giao dịch của nhóm VN30 đạt 130,03 triệu cổ phiếu tương ứng giá trị 3.985,26 tỷ đồng.

Giao dịch khối ngoại diễn ra không mấy tích cực khi họ bán ròng với tổng giá trị gần 570 tỷ đồng. Áp lực bán của khối ngoại tập trung chủ yếu vào MSN (229 tỷ đồng), VNM (83 tỷ đồng), HPG (37 tỷ đồng)...

ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30



DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG QUỐC TẾ

Chỉ số	Điểm số	%Chg	P/E	YTD
VNIIndex	925.47	0.70	15.10	(3.70)
Dow Jones	26,501.60	(0.59)	21.74	(7.14)
S&P500	3,269.96	(1.21)	25.25	1.21
Nikkei 225	22,977.13	(1.52)	38.27	(2.87)
Shanghai	3,224.53	(1.47)	16.73	5.72
DAX	11,556.48	(0.36)	38.68	(12.77)
Vàng	1,877.22	(0.08)		23.72
Dầu WTI	34.02	(4.95)		(44.28)

LỊCH THÔNG TIN KINH TẾ THẾ GIỚI

	Kỳ trước	Dự báo	Thực tế
Thứ Sáu - 30/10/2020			
[GER] Tăng trưởng GDP Q3 n/n	-11.30%	-5.30%	-4.30%
[EU] Tăng trưởng GDP Q3 n/n	-14.70%	-7.00%	-4.30%
Thứ Hai - 02/11/2020			
[US] PMI sản xuất T.10	53.20		
Thứ Ba - 03/11/2020			
Bầu cử tổng thống Mỹ			
[AUS] Quyết định lãi suất	0.25%	0.10%	
Thứ Năm - 05/11/2020			
[UK] Quyết định lãi suất	0.10%	0.10%	
Thứ Sáu - 06/11/2020			
[US] Quyết định lãi suất Fed	0.25%	0.25%	
[US] B.lương phi nông nghiệp T.10	661K		
[US] Tỷ lệ thất nghiệp T.10	7.90%	7.70%	
Thứ Ba - 10/11/2020			
[CN] Tỷ lệ lạm phát n/n T.10	1.70%		
[EU] Chỉ số tâm lý kinh tế ZEW T.11	56.1		

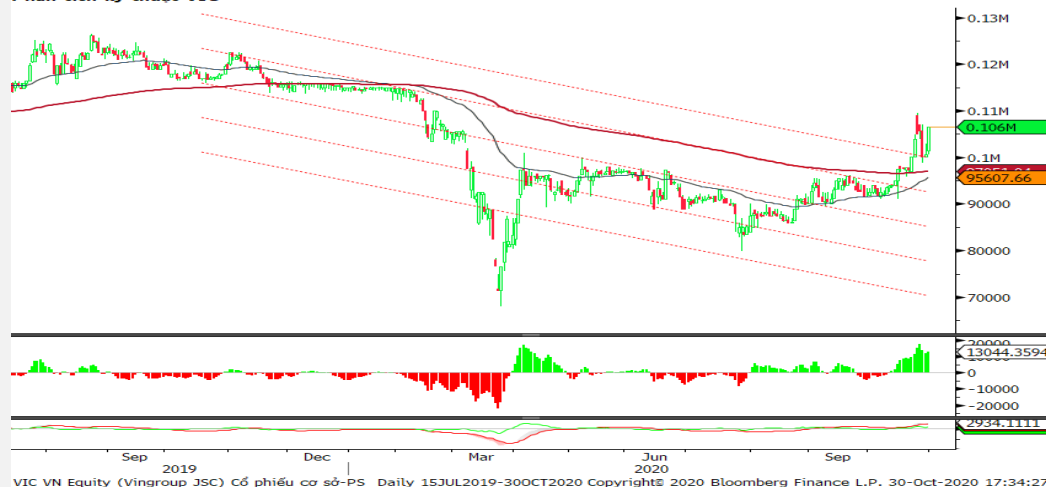
NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

- Chứng khoán Mỹ quay đầu suy giảm vào ngày thứ Sáu (30/10), dẫn đầu là đà lao dốc của các cổ phiếu công nghệ lớn, khi Phố Wall khép lại một tuần đầy khó khăn, với số ca nhiễm Covid-19 tăng vọt, các cuộc đàm phán kích thích tài khóa của Mỹ bị đình trệ và nhà đầu tư chuẩn bị cho cuộc bầu cử Tổng thống vào tuần này
- Giá dầu giảm hơn 1% vào ngày thứ Sáu (30/10), nới rộng đà sụt giảm và ghi nhận tháng lao dốc thứ 2 liên tiếp, do lo ngại ngày càng tăng rằng sự tăng vọt số ca nhiễm Covid-19 ở châu Âu và Mỹ có thể làm ảnh hưởng tiêu cực đến tiêu thụ nhiên liệu
- Giá vàng khởi sắc vào ngày thứ Sáu (30/10) khi đà tăng của đồng USD chững lại, với những lo ngại về sự gia tăng số ca nhiễm Covid-19 và sự không chắc chắn xung quanh cuộc bầu cử Tổng thống Mỹ vào tuần tới đã cung cấp hỗ trợ cho kim loại trú ẩn an toàn

NHẬN ĐỊNH CỔ PHIẾU BIẾN ĐỘNG MẠNH TRONG VN30

Xét về mức độ ảnh hưởng, 3 mã cổ phiếu VIC, VNM và MWG có tác động lớn nhất đến chỉ số VN30. Trong đó, VIC đóng góp 4,21 điểm vào mức tăng của chỉ số VN30.

Phân tích kỹ thuật VIC



DANH MỤC CỔ PHIẾU TRONG VN30

Cổ phiếu	Ngành	Tỷ trọng (%)	Giá	%Chg	H-L	GTGD	Điểm tác động	PE	PB
VNM	Food Products	10.10	108,000	1.03	2.56%	285.132	0.92	23.40	7.49
HPG	Metals & Mining	8.81	30,550	-0.16	3.34%	577.351	-0.13	9.43	1.85
VIC	Real Estate Management & Development	8.65	106,500	5.76	5.76%	100.879	4.21	45.59	4.27
TCB	Banks	7.04	21,350	-2.06	4.22%	627.201	-1.33	6.55	1.07
VPB	Banks	5.84	23,600	1.29	3.06%	140.581	0.66	5.74	1.16
MSN	Food Products	5.01	84,000	0.00	5.66%	334.436	0.00	25.81	4.24
VCB	Banks	4.91	83,000	-0.72	1.93%	90.974	-0.32	17.93	3.29
FPT	Electronic Equipment, Instruments & Components	4.68	51,500	1.18	1.98%	75.076	0.49	12.16	2.68
MWG	Specialty Retail	4.47	104,700	2.35	4.03%	147.115	0.91	12.29	3.12
MBB	Banks	4.30	17,800	0.00	1.99%	101.7	0.00	5.94	1.07
VHM	Real Estate Management & Development	4.29	76,000	-0.26	2.80%	227.517	-0.10	11.02	3.34
VJC	Airlines	3.84	101,200	-1.08	2.72%	52.117	-0.37	29.08	3.54
STB	Banks	3.31	13,300	-1.48	3.83%	108.594	-0.44	10.09	0.85
CTG	Banks	3.13	-	-0.34	4.61%	262.448	-0.10	9.84	1.30
NVL	Real Estate Management & Development	3.10	62,000	0.00	1.47%	83.25	0.00	15.68	2.63
HDB	Banks	3.09	24,200	2.54	3.18%	46.071	0.68	7.43	1.46
EIB	Banks	2.61	17,200	-0.29	2.07%	5.128	-0.07	30.36	1.31
SAB	Beverages	1.89	184,300	-0.11	1.03%	11.852	-0.02	29.20	5.97
PNJ	Textiles, Apparel & Luxury Goods	1.82	69,500	4.04	4.35%	77.894	0.63	15.13	3.19
VRE	Real Estate Management & Development	1.58	25,300	-1.17	3.79%	125.662	-0.17	25.28	2.03
KDH	Real Estate Management & Development	1.22	25,000	4.38	4.82%	59.498	0.46	12.10	1.80
GAS	Gas Utilities	0.98	70,400	-0.85	2.86%	55.616	-0.07	14.82	2.88
REE	Industrial Conglomerates	0.94	41,900	0.72	1.95%	16.261	0.06	8.77	1.24
BID	Banks	0.90	38,500	-0.39	2.75%	64.757	-0.03	18.06	2.02
SSI	Capital Markets	0.89	17,100	0.00	2.69%	51.377	0.00	9.33	1.09
PLX	Oil, Gas & Consumable Fuels	0.77	49,000	1.66	4.03%	25.186	0.11	56.50	2.96
POW	Independent Power and Renewable Electricity Producer	0.64	9,400	-1.98	4.28%	69.734	-0.12	10.07	0.78
TCH	Machinery	0.52	18,500	-1.07	3.56%	108.331	-0.05	8.18	1.35
SBT	Food Products	0.50	14,700	1.38	2.80%	47.461	0.06	23.75	1.19
ROS	Construction & Engineering	0.18	2,200	-0.90	2.28%	6.059	-0.02	#N/A N/A	0.21

STT	Thông tin cơ bản HĐTL VN30	Đặc điểm sản phẩm
1	Mã hợp đồng	VN30F-yy-mm
2	Tài sản cơ sở	Chỉ số cổ phiếu VN30
3	Hệ số nhân hợp đồng	100.000 đồng
4	Quy mô 01 hợp đồng	100.000 đồng * Điểm chỉ số VN30
5	Tháng đáo hạn	- Tháng hiện tại - Tháng tiếp theo - Hai tháng cuối 2 quý gần nhất
6	Phương thức giao dịch	- Giao dịch khớp lệnh; Giao dịch thỏa thuận
7	Thời gian giao dịch	GD Khớp lệnh định kỳ - ATO: 08h45 - 09h00 - ATC: 14h30 - 14h45 GD khớp lệnh liên tục - Sáng: 09h00 - 11h30 - Chiều: 13h00 - 14h30 GD Thỏa thuận - 08h45 - 14h45
8	Các loại lệnh giao dịch	LO, MOK, MAK, MTL, ATO, ATC.
9	Nguyên tắc khớp lệnh	Ưu tiên giá và thời gian.
10	Khối lượng giao dịch tối thiểu/lệnh	01 hợp đồng
11	Khối lượng giao dịch tối đa/lệnh	500 hợp đồng
12	Đơn vị yết giá/ Bước giá	0,1 điểm chỉ số = 0,1 * 100.000 = 10.000 đồng
13	Biên độ dao động	+/- 7%
14	Ngày giao dịch cuối cùng	Thứ 5 của tuần thứ 3 của tháng đáo hạn. Nếu rơi vào ngày nghỉ lễ thì sẽ được điều chỉnh lên ngày giao dịch liền trước.
15	Ngày thanh toán cuối cùng	Ngày làm việc liền sau ngày giao dịch cuối cùng.
16	Phương thức thanh toán	Thanh toán bằng tiền
17	Giá thanh toán hàng ngày	Giá hợp đồng phái sinh do HNX xác định để tính toán giá trị lãi/lỗ phát sinh cuối ngày của từng hợp đồng.
18	Giá thanh toán cuối cùng	Giá đóng cửa của chỉ số VN30 tại ngày giao dịch cuối cùng của HĐTL.
19	Giá tham chiếu	Giá thanh toán cuối ngày của hợp đồng tương lai trong ngày giao dịch liền trước.
20	Mở tài khoản	Nhà đầu tư cần có 2 tài khoản để tham gia giao dịch phái sinh: 1 tài khoản giao dịch tại các CTCK là thành viên giao dịch CKPS và 1 tài khoản ký quỹ tại các CTCK là thành viên bù trừ CKPS.
21	Giới hạn vị thế nắm giữ tối đa trên 1 TK	NĐT Chứng khoán chuyên nghiệp: 20.000 hợp đồng; NĐT tổ chức: 10.000 hợp đồng; NĐT cá nhân: 5.000 hợp đồng
22	Mức ký quỹ ban đầu	Tài sản nhà đầu tư phải đặt cọc với công ty môi giới đối với mỗi hợp đồng trước khi giao dịch. VSD quy định tỷ lệ ký quỹ ban đầu là 10% quy mô hợp đồng nhưng để phòng ngừa rủi ro, các CTCK thường yêu cầu mức ký quỹ cao hơn.
23	Mức ký quỹ duy trì	Tài sản ký quỹ tối thiểu trong TK đối với mỗi vị thế mở mà nhà đầu tư đang nắm giữ, thường ít hơn so với mức ký quỹ ban đầu.
24	Ký quỹ bổ sung	Nộp tài sản bổ sung để số dư TK ký quỹ không thấp hơn mức ký quỹ duy trì hoặc đóng bớt vị thế trên TK để đảm bảo tiếp tục giao dịch.
25	Thoát khỏi hợp đồng tham gia	Nhà đầu tư nắm giữ vị thế hợp đồng cho đến thời điểm đáo hạn hoặc thoát khỏi vị thế trước thời điểm đáo hạn bằng cách đặt một/nhiều lệnh tại vị thế đối nghịch với vị thế trước đó.

TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH NHIỆM

Bản quyền năm 2017 thuộc về Công ty CP Chứng khoán MB (MBS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và MBS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của MBS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của MBS.

MBS HỘI SỞ

Tòa nhà MB, số 3 Liễu Giai, Ba Đình, Hà Nội

Tel: +84 24 3726 2600 - Fax: +84 24 3726 2601

Website: www.mbs.com.vn

Hotline: **1900 9088**

0

MBS RESEARCH | BỘ PHẬN CHIẾN LƯỢC THỊ TRƯỜNG

Trần Hoàng Sơn	Trưởng bộ phận/Kiểm soát	son.tranhoang@mbs.com.vn
Phạm Văn Quỳnh	Chuyên viên nghiên cứu	quynh.phamvan@mbs.com.vn
Nguyễn Hòa Hợp	Chuyên viên nghiên cứu	hop.nguyenhoa@mbs.com.vn